

Bản án số: 130/2020/HS -ST

Ngày: 28/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đỗ Thị Hằng, nghề nghiệp: Giáo viên

Địa chỉ: Trường THCS Hồ Xuân Hương, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ an.

2. Ông Phạm Văn Tình, nghề nghiệp: Phó chủ tịch Liên đoàn lao động huyện

Quỳnh Lưu

Địa chỉ: Thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ an.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Lý - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 126/2020/TLST - HS ngày 13 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 174/QĐXXST – HS ngày 14 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

Hồ Đức V, sinh ngày 23/02/2003 tại huyện QL, tỉnh Nghệ an,

Nơi cư trú: Xóm TX, xã QB, huyện QL, tỉnh Nghệ an; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Hồ Đức T, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1978; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Ông Hồ Đức T, sinh năm 1970, (Là bố đẻ bị cáo V); có mặt

Trú tại: Xóm TX, xã QB, huyện QL, tỉnh Nghệ an.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Văn Hà - Trợ giúp viên pháp lý, Chi nhánh số 1 - Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Nghệ an; có mặt.

Đại diện Trường THPT QL3, tỉnh Nghệ an, vắng mặt

Địa chỉ: xã QL, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Người bị hại:

Anh Hồ Đức C, sinh năm 1961, có mặt

Trú tại: Xóm TX, xã QB, huyện QL, tỉnh Nghệ an;

Ông Hồ Xuân N, sinh năm 1944, vắng mặt

Trú tại: Xóm TX, xã QB, huyện QL, tỉnh Nghệ an.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Hồ Đức T, sinh năm 1970, có mặt

Trú tại: Xóm TX, xã QB, huyện Quỳnh L, tỉnh Nghệ an.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ ngày 21/6/2020 đến ngày 07/07/2020, Hồ Đức V đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 17 giờ ngày 21/6/2020, Hồ Đức V đi bộ một mình đến nhà văn hóa xóm TX, xã QB để tham gia đánh bóng. Khi đi qua nhà anh Hồ Đức C ở xóm TX, xã QB, huyện QL thì thấy cửa không khóa nên V nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Sau đó, V đi vào nhà chính của gia đình anh C, đến ngăn tủ bên trái của tủ kệ 03 ngăn đang khóa dùng tay kéo nhiều lần thì mở được cửa. Lúc này, V thấy bên trong tủ có một con lợn bằng đất nên lấy ra rồi thả xuống sàn nhà làm con lợn đất bị vỡ và rơi ra nhiều tờ tiền có nhiều mệnh giá khác nhau. V lấy tất cả số tiền trên cất giấu vào túi quần, sau đó gắn con lợn đất và để vào vị trí cũ, đóng cửa tủ lại rồi đi về nhà. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, V đưa số tiền trộm cắp được của gia đình anh C ra đếm được tổng cộng là 5.302.000đ. Số tiền trên V đã tiêu xài cá nhân hết. Ngày 13/7/2020, anh Hồ Đức C đến Công an xã QB, huyện QL trình báo vụ việc.

Lần thứ hai: Vào khoảng 21 giờ ngày 07/07/2020, Hồ Đức V đi bộ một mình đến nhà ông Hồ Xuân N ở xóm TX, xã QB nhằm mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, thấy nhà ông N khóa cửa nên V đi vòng ra cửa sổ ở nhà dưới nối liền với nhà bếp thì thấy cửa sổ mở. V nhìn thấy có một song cửa sổ đã bị gãy sẵn nên dùng tay bẻ gãy rồi trèo vào nhà và thấy một chùm chìa khóa dưới sàn nhà. V cầm chùm chìa khóa đi đến ngăn bên trái của tủ kệ 03 ngăn đặt giữa nhà, dùng tay mở khóa thì mở được cửa

tủ. Sau đó, V thấy trong ngăn tủ có một ví da để trên hộp sắt, bên cạnh có một hộp đựng đồ bằng mây tre đan, bên trong ví có nhiều tờ tiền có mệnh giá khác nhau. V lấy tất cả số tiền trên cất giấu vào túi quần, để chiếc ví lại vị trí cũ, đóng cửa tủ rồi cất chìa khóa ở nơi móc treo quần áo gần giường ngủ, sau đó trèo qua cửa sổ và gắn song cửa sổ lại như lúc đầu rồi đi về nhà. Sáng ngày 08/7/2020, V đưa số tiền đã trộm cắp được ra đếm thì được tổng số tiền là 7.200.000đ. Số tiền này V tiêu xài cá nhân hết 2.200.000đ.

Ngày 14/7/2020, ông Hồ Xuân N đến Công an xã QB, huyện QL trình báo về việc bị mất trộm tài sản. Đến 14 giờ ngày 14/7/2020, Hồ Đức V đến Công an xã QB, huyện Quỳnh Lưu đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đồng thời giao nộp số tiền 5.000.000đ.

Như vậy tổng số tài sản mà Hồ Đức V chiếm đoạt của anh Hồ Đức C và ông Hồ Xuân N là 12.502.000đ.

Tại bản cáo trạng số 141/CT-VKS - QL, ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu đã truy tố bị cáo Hồ Đức V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hồ Đức V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 91; Điều 100 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Hồ Đức V 6 - 9 tháng cải tạo không giam giữ.

Không khấu trừ thu nhập của bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tiền đã bồi thường xong cho các bị hại và anh C, ông N không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Vật chứng vụ án: 01 con lợn đất bị vỡ không còn giá trị sử dụng nên tiêu hủy; 5.000.000đ tiền bị cáo giao nộp, do đã bồi thường xong cho các bị hại nên trả lại cho bị cáo.

Ông Phạm Văn Hà – Trợ giúp viên pháp lý, bào chữa cho bị cáo chưa thành niên; Đề nghị xử phạt bị cáo V 06 tháng cải tạo không giam giữ.

Ông Hồ Đức T đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo 06 tháng cải tạo không giam giữ vì bị cáo còn nhỏ dại và nhất trí như đề nghị của ông Phạm Văn Hà - trợ giúp viên pháp lý.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã đ-ợc thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét toàn diện đầy đủ chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những ng-ời tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người bị hại; người bào chữa cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo, người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu có trong hồ sơ, xét thấy phù hợp về thời gian, địa điểm mà bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt; có đủ cơ sở kết luận các ngày 21/6/2020, 07/7/2020 Hồ Đức V đã có hành vi trộm cắp tiền của anh Hồ Đức C 5.302.000đ, trộm cắp tiền của anh Hồ Xuân N 7.200.000đ; tổng số tiền V trộm cắp là 12.502.000đ.

Quá trình phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và điều khiển hành vi phạm tội của mình là trái pháp luật nh- ng do thiếu hiểu biết nên đã nhất thời phạm tội

Hành vi của bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Hồ Đức V phạm tội: "Trộm cắp tài sản", tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự nh- cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc tr- ờng hợp ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân đ- ợc pháp luật bảo vệ, ảnh h- ưởng đến trật tự an toàn xã hội gây hoang mang, lo lắng trong cuộc sống bình th- ờng của nhân dân. Bởi vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội về tội trộm cắp tài sản và giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc bằng hình phạt tù, t- ơng xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện mới có đủ điều kiện giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo có tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng nh- tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải; bồi thường thiệt hại; các bị hại có đơn và tại phiên tòa xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương; trong học tập bị cáo có thành tích xuất sắc được tặng giấy khen; gây thiệt hại không lớn; bị cáo sau khi phạm tội đã nhận thức đ- ợc việc làm của mình là vi phạm pháp luật nên đã đau thú; Bị cáo khi

thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, khả năng nhận thức hành vi còn hạn chế nên được áp dụng thêm điều luật đối với người chưa thành niên phạm tội. Do đó, bị cáo nhất thời phạm tội, có địa chỉ và nơi cư trú rõ ràng và để nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương như Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ niềm tin để bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội và tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục đi học.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo bị phạt cải tạo không giam giữ nhưng Hồ Đức V không có tài sản gì, đang sống phụ thuộc vào gia đình nên không áp dụng khấu trừ thu nhập hàng tháng.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tiền đã bồi thường xong cho các bị hại và anh C, ông N không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Tại phiên tòa ông thiết không yêu cầu bị cáo trả tiền ông đã bồi thường cho anh C, ông N nên miễn xét.

[7] Về vật chứng vụ án: 01 con lợn đất bị vỡ không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; 5.000.000đ tiền bị cáo giao nộp, do đã bồi thường xong cho các bị hại nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản khoản 1 Điều 173; điểm b, s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 100 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hồ Đức V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Hồ Đức V 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo được tính từ ngày Cơ quan tổ chức được giao giám sát bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Hồ Đức V cho UBND xã QB, huyện QL, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ; Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 con lợn đất; trả lại cho bị cáo Hồ Đức V 5.000.000đ (Con lợn đất có đặc điểm, số lượng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/8/2020 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Lưu; số tiền đã nộp vào Kho bạc Nhà Nước Quỳnh

Lưu ngày 5/8/2020 tại tài khoản số 3591.0.9014412.00000 của Công an huyện Quỳnh Lưu).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo Hồ Đức V phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; Người bào chữa; Người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- Sở Tư pháp;
- CA huyện Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ an;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Hà